

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/DS - PT
Ngày: 21 - 5 - 2018
V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương

Bà Hoàng Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòe – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại phòng xét xử án dân sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2018/TLPT - DS ngày 01 tháng 02 năm 2018, về tranh chấp thiệt hại ngoài hợp đồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2018/QĐ - PT ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Quý Tr, sinh năm 1946

Địa chỉ: Thôn Tr, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị đơn: Ông Hoàng Thanh M, sinh năm 1951

Địa chỉ: Thôn Tr, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Đ – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa của các đương sự, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa của cấp trên, tháng 8 năm 2014 thôn Tr, xã S, huyện L đã thành lập ban dồn điền đổi thửa do ông Hoàng Thanh M làm trưởng ban, tổ chức đo và giao ruộng cho các hộ gia đình, quá trình giao đất gia đình ông Trần Quý Tr tại khu vực C nhưng thiếu $152m^2$ theo diện tích đất ông được cấp, gia đình ông đã đề nghị với chính quyền thôn và ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã S nhiều lần và đã được giải quyết tại biên bản làm việc ngày 15/01/2016, "UBND xã S giao diện tích đất ruộng C $3468m^2$ cho Ban dồn điền đổi thửa hợp tác xã Hoàng Trung L, tiểu ban dồn điền đổi thửa thôn Tr và ông M chịu trách nhiệm sản xuất vụ đông xuân năm 2016 - 2017" nhưng ông M đã bỏ ruộng hoang không sản xuất. Sau đó đến ngày 22/02/2017, UBND xã S và thôn Tr đã giao trả ruộng còn thiếu cho ông $152m^2$ nhưng do quá muộn so với thời vụ nên gia đình ông không canh tác được trên tổng diện tích ruộng $3468m^2$. Do đó gia đình ông không có gì để trang trải và nộp sản phẩm cho Nhà nước nên ông yêu cầu ông Hoàng Thanh M bồi thường thiệt hại số tiền 6.098.000 đồng.

Cụ thể: Vụ đông xuân: $70 \text{ tạ/1ha} = 0,7\text{kg}/m^2$ ($3468m^2 \times 0,7\text{kg} = 2427,6 \text{ kg}$), mỗi kg tương ứng 5.000 đồng thành tiền: $2427,6\text{kg} \times 5.000\text{đồng} = 12.138.000\text{đồng}$, trừ chi phí sản xuất trên $3468m^2$ là 6.990.000 đồng, còn lại số tiền ông M phải trả vụ đông xuân là 5.348.000 đồng.

Vụ tám (tái sinh) theo áng đồng $70\text{kg}/1\text{ha}$ thì sản lượng là 242,76kg thành tiền: $242,76\text{kg} \times 5.000\text{đồng} = 1.213.800\text{đồng}$ trừ chi phí sản xuất, số tiền còn lại 750.000 đồng.

Ông Hoàng Thanh M bị đơn trong vụ án trình bày: Năm 2014, thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sản xuất, UBND xã S đã thành lập tiểu ban dồn điền đổi thửa của Hợp tác xã (viết tắt HTX) Hoàng Trung L, trong đó có 3 thôn: L, Tr và H, chủ nhiệm HTX làm trưởng tiểu ban, 3 đồng chí bí thư của 3 thôn, trong đó có ông là bí thư chi bộ thôn Tr, phó chủ nhiệm và trưởng ban kiểm soát HTX là phó tiểu ban, ban viên là ông trưởng thôn, đội trưởng sản xuất của 3 thôn và 2 lão nông tri điền. Sau đó bí thư chi bộ của HTX Hoàng Trung L chỉ đạo các thôn thành lập ra mỗi thôn một tổ dồn điền đổi thửa, trong đó tổ trưởng là bí thư chi bộ thôn, tổ phó là trưởng thôn và đội trưởng, tổ viên là các Chi hội trưởng và một đến ba lão nông tri điền. Thôn Tr do ông làm tổ trưởng, ông L trưởng thôn và ông Ph đội trưởng làm tổ phó, thành viên là ông Đ Chi hội trưởng Chi hội nông dân, ông Q chi hội trưởng Chi hội cựu chiến binh, bà T Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ, ông Ph bí thư Chi đoàn và 3 lão nông tri điền là ông V, ông S và ông D. Việc thành lập tổ dồn điền đổi thửa của thôn Tr cũng như các thôn khác đều theo sự chỉ đạo của UBND xã S, đồng thời họp dân bàn và thống nhất thành phần, phương án trước khi thực hiện. Trong quá trình thực hiện

các bước đều đúng quy trình, từ khảo sát, quy hoạch, lên sơ đồ chia từng vùng, từng hộ xã viên, được sự nhất trí của xã viên qua các cuộc họp với phương châm: "Dân hiến đất để làm giao thông thủy lợi nội đồng, các khu vực ruộng cao, ruộng xấu khó canh tác hộ nào bắt xấp xỉ trúng thì diện tích nhiều hơn, còn chân ruộng tốt hộ nào bắt xấp xỉ trúng thì ít hơn: Vùng B giữ nguyên diện tích 440m²/1 khẩu, Cây đa 180m²/ khẩu; các vùng còn lại, trong đó có C diện tích 362m²/1 khẩu". Việc đo đạc do Trung tâm tư vấn Tài nguyên Môi trường Trung ương (Ban dự án) và địa chính xã đo và kiểm tra. Ông và mọi người trong tổ tiến hành chia trên thực địa theo sơ đồ, diện tích ruộng vùng C của hộ ông Trần Quý Tr là 10 khẩu x 362 m² = 3620m² nhưng thực tế ông Tr được nhận 3637,8m², cân đối có dư 17,8m² theo danh sách công khai ngày 30/9/2015 đã được niêm yết tại Nhà văn hóa thôn Tr và UBND xã S. Tất cả các thôn khác cũng chia ruộng theo cách giống nhau nhưng không có ai khiếu kiện gì, chỉ riêng thôn Tr ông Tr khiếu nại nhiều lần, UBND xã S, HTX Hoàng Trung L cũng nhiều lần họp giải quyết đơn của ông Tr. Tại Biên bản làm việc lần cuối cùng của UBND xã S ngày 15/01/2016, thống nhất phần ruộng C mà ông Tr cho rằng bị cây năn, cây lác khó làm ông không nhận 64,7m² nên ông còn thiếu 152m². "UBND xã S thống nhất giao cho Ban đồn điền đổi thửa hợp tác xã Hoàng Trung L, tiểu ban đồn điền đổi thửa thôn Tr và ông M chịu trách nhiệm vụ sản xuất đông xuân năm 2016-2017, đồn trả lại 152m² cho hộ ông Tr". Đến ngày 22/02/2017, được sự nhất trí của hộ ông Trần Văn V (là hộ có ruộng liền kề ruộng ông Tr) nhất trí giao cho thôn và xã 152m² ruộng đã gieo sạ để giao cho ông Tr và ông Tr đã nhận diện tích đó khi đã có lúa gieo trên ruộng nên việc ông Tr đi kiện ông về việc giao ruộng thiếu quá thời vụ, ông không canh tác được trên toàn bộ diện tích C nên phải bồi thường là không đúng. Mặt khác, việc giao ruộng là của tổ đồn điền đổi thửa chứ không phải chỉ một mình ông, hơn nữa đây là thống nhất chung trong cuộc họp giao lại cho ông Tr 152m² ruộng, tuy có muộn nhưng đã có lúa gieo trên ruộng, do ông Tr thống nhất với ông V cho ông V thu hoạch vụ đó luôn, ông Tr sẽ làm vụ sau. Vì vậy, ông hoàn toàn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tr.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2017/DS - ST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quý Tr về yêu cầu ông Hoàng Thanh M bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với số lúa quy thành tiền 6.089.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 ông Trần Quý Tr làm đơn kháng cáo với nội dung: Diện tích cây Đ là 180m² chứ không có 190m² . Vì vậy, ông yêu cầu Tòa phúc thẩm xem xét giải quyết.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 ông Trần Quý Tr có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc ông Hoàng Thanh M phải bồi thường cho ông số tiền 6.098.000 đồng.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện L có Quyết định kháng nghị số: 01/QĐKHPT – VKS – DS với nội dung: Việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định ông Hoàng Thanh M là bị đơn trong vụ án và quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quý Tr là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, vì vậy đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Quý Tr vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, ông Hoàng Thanh M không chấp nhận việc khởi kiện của nguyên đơn. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị, các đương sự không thống nhất được với nhau về giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các đương sự và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Quý Tr, nhưng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L để hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, vì bản án sơ thẩm xác định ông Hoàng Thanh M là bị đơn trong vụ án không đúng và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã làm ảnh hưởng đến của lợi của ông Tr.

Sau khi xem xét nội dung kháng cáo, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 20 tháng 12 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm vụ án, ngày 27 tháng 12 năm 2017 ông Trần Quý Tr làm đơn kháng cáo, và ngày 03 tháng 01 năm 2018 ông Tr làm đơn kháng cáo bổ sung, đơn của ông Tr

làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 272 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L, thực hiện kháng nghị trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[3] Ngày 22 tháng 5 năm 2014 Ủy ban nhân dân xã S, huyện L có Kế hoạch số: 07/KH – UBND về việc tổ chức thực hiện Dồn điền – Đổi thửa đất nông nghiệp xã S, theo kế hoạch này thì Hợp tác xã nông nghiệp kết hợp với các thôn(riêng Hợp tác xã Hoàng Trung L cùng với 03 thôn H, L và Tr để thành lập Ban Dồn điền – Đổi thửa ở đơn vị mình). Ban Dồn điền – Đổi thửa ở các đơn vị do đồng chí Bí thư Đảng bộ bộ phận, Bí thư làm trưởng tiểu ban, các đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã và trưởng thôn làm phó tiểu ban, thành viên các đội trưởng đội sản xuất, các đồng chí chi hội trưởng các đoàn thể cấp thôn và có thể mời thêm một đến hai lão nông tri điền tham gia. Lập danh sách cụ thể trình Ban chỉ đạo xã phê duyệt.

[4] Thực hiện Kế hoạch số: 07/KH – UBND ngày 22/5/2014 của UBND xã S, Ban Dồn điền – Đổi thửa Hợp tác xã Hoàng Trung L và thôn Tr được thành lập do ông Hoàng Thanh M làm tổ trưởng.

[5] Việc ông Trần Quý Tr khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Thanh M bồi thường số tiền 6.098.000 đồng thấy: Ông Hoàng Thanh M chỉ là một thành viên trong tổ Dồn điền – Đổi thửa thôn Tr do Ban Dồn điền – Đổi thửa UBND xã S phê duyệt, do đó việc ông Trần Quý Tr khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Hoàng Thanh M bồi thường là không đúng quy định, lẽ ra lúc nhận đơn khởi kiện Tòa án cấp sơ thẩm phải hướng dẫn người khởi kiện sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện hoặc trả lại đơn khởi kiện cho người khởi kiện.

[6] Tuy vậy, quá trình giải vụ án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng số tiền 6.098.000 đồng, do đó không cần thiết phải hủy án sơ thẩm mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Đối với Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án thấy: Kháng nghị nhận định Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Hoàng Thanh M bị đơn trong vụ án là không đúng, tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự thì “Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị nguyên đơn khởi kiện hoặc bị cơ quan, tổ chức, cá nhân khác của Bộ luật này quy định khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị người đó xâm phạm”. Trong vụ án này Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn (ông M), điều đó không làm ảnh

hưởng đến việc ông Trần Quý Tr khởi kiện nội dung này đối với bị đơn khác. Do đó kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án không có căn cứ chấp nhận.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Trần Quý Tr về yêu cầu ông Hoàng Thanh M phải bồi thường 6.098.000 đồng; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

[9] Về án phí: Ông Trần Quý Tr là Thương binh nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 68, Điều 272, Điều 273, Điều 279, Điều 280, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 584 Bộ luật dân sự 2015; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp đơn kháng cáo của ông Trần Quý Tr về yêu cầu ông Hoàng Thanh M phải bồi thường 6.098.000 đồng; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện L về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 06/2017/DS - ST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

2. Không chấp nhận khởi kiện của ông Trần Quý Tr về yêu cầu ông Hoàng Thanh M phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng số tiền 6.098.000 đồng.

3. Ông Trần Quý Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho ông Trần Quý Tr 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001544 ngày 19/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh QB (P9);
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa

Ý kiến của ông Hoàng Minh Tiến- Trợ giúp viên là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Quý Tráng: Tiểu ban đồn điền đổi thửa hợp tác xã Hoàng Trung Lộc, Tổ đồn điền đổi thửa thôn Trung Tín thực hiện đúng chương trình chung của UBND xã Sơn Thủy chỉ đạo. Tuy nhiên tại biên bản ngày 15/01/2016, cán bộ UBND xã ghi không rõ ràng, làm cho ông Tráng hiểu nhầm là giao ruộng cho Ban đồn điền đổi thửa và ông Minh chịu trách nhiệm sản xuất vụ Đông Xuân 2016-2017 mà không ai làm, dẫn đến bỏ ruộng hoang, đồng thời, sau khi giải quyết đơn khiếu nại của ông Tráng, UBND xã chấp nhận trừ diện tích ruộng khó làm cho ông Tráng mà trước đó tổ đồn điền đổi thửa do ông Minh tổ trưởng không trừ nên ông Minh phải chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Tráng.

Ý kiến của một số người làm chứng như: Ông Trần Mạnh Long, ông Nguyễn Văn Phi, ông Nguyễn Hữu Quyền, ông Trần Văn Sáo, ông Bùi Văn Sáu và ông Nguyễn Minh Phương trình bày qua bản tự khai ngày 20/9/2017 cũng như tại phiên tòa đều có ý kiến gần giống nhau là việc thành lập tổ đồn điền đổi thửa của thôn Trung Tín và trình tự chia, giao ruộng sau khi đã đồn điền đổi thửa đều có sự bàn bạc thống nhất trong tổ và toàn dân nhất trí. Tuy nhiên, khi dự thảo thành viên tổ, lẽ ra ông Minh cũng phải trình lên UBND xã để ra quyết định như quyết định thành lập tiểu ban đồn điền đổi thửa của HTX Hoàng Trung Lộc thì chính xác hơn, đằng này ông Minh tự thành lập, họp hành xong rồi tự vẽ, tự chia, không phân công công việc cụ thể cho các đồng chí trong tổ mà một mình ông làm hết. Lẽ ra ông là bí thư chỉ phụ trách chỉ đạo chung, trưởng thôn và đội trưởng mới là người tổ trưởng, tổ phó mới đúng nên ông Minh làm sai thì phải chịu trách nhiệm.

